TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH KHÁNH HÒA** Số: 04/2025/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *V, ngày 18 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 03/2025/TLST - HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Phan Phước T, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn K, xã Khánh B, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị đơn: Bà Triệu Thị H, sinh năm 1979

Địa chỉ: Thôn K, xã Khánh B, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Phước T và bà Triệu Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phan Phước T và bà Triệu Thị H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Triệu Thị H trực tiếp chăm sóc, trông nom, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là Phan Đình P, sinh ngày 07/11/2017; ông Phan Phước T không cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Phan Phước T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, ông Phan Phước T, bà Triệu Thị H đều có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết về thay đổi người trực tiếp nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Đối với con chung là Phan Minh T, sinh ngày 16/5/2002 và Phan Minh T, sinh ngày 04/8/2000 đã trưởng thành, khỏe mạnh; ông Phan Phước T và bà Triệu Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Ông Phan Phước T và bà Triệu Thị H tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Phan Phước T và bà Triệu Thị H xác nhận không có.

- Về án phí: Ông Phan Phước T nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (trong đó ông Phan Phước T tự nguyện nộp thay 75.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm cho bà Triệu Thị H) nhưng được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm mà ông Phan Phước T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Khánh Hòa theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0008585 ngày 21/01/2025; ông Phan Phước T, bà Triệu Thị H đã nộp đủ án phí. Hoàn lại cho ông Phan Phước T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp.

Quy định: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện V;
- UBND xã Khánh B (Nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS huyện V;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Lệ